

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH PHÚ THỌ
TRƯỜNG TRUNG CẤP QUỐC TẾ PHOENIX

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
THƯỜNG XUYÊN:
ỨNG DỤNG MÁY CÔNG NGHỆ CAO TRONG
CHĂM SÓC SẮC TÓ NÁM

*(Ban hành theo Quyết định số 203.../QĐ-PIC, ngày 24/09/2025 của
Hiệu trưởng Trường Trung cấp Quốc tế PHOENIX)*

Phú Thọ - Năm 2025

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ THỌ
TRƯỜNG TRUNG CẤP QUỐC TẾ PHOENIX

Số. 2023./..QĐ - PIC
V/v ban hành chương trình đào tạo thường xuyên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 21 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYÊN NGHỀ:
ỨNG DỤNG MÁY CÔNG NGHỆ CAO TRONG CHĂM SÓC SẮC TÓ NÁM**

- Căn cứ Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 10/04/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc đổi tên Trường Trung cấp Việt Nhật thành Trường cấp Quốc tế Phoenix;
- Căn cứ Nghị quyết số 12/04/2025 /NQ-HĐQT ngày 12/04/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư Quốc tế về Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix;
- Căn cứ Điều lệ trường Trung cấp quy định tại Văn bản hợp nhất số 1549/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 12 tháng 04 năm 2024 của bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Căn cứ Thông tư số 5828/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo thường xuyên;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix;
- Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành nội dung Chương trình đào tạo thường xuyên nghề: Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc tố nám, tại trường Trung cấp Quốc tế Phoenix

Điều 2: Phòng Đào tạo, các Phòng/ Khoa chuyên môn, toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- HĐQT, BGH (để b/c);
- Như Điều 2 (để t/h);
- Lưu HC



TS. Trương Tuấn Dũng

Phú Thọ, ngày 24 tháng 09 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG
ỨNG DỤNG MÁY CÔNG NGHỆ CAO TRONG CHĂM SÓC SẮC TÓ NÁM
(Ban hành theo Quyết định số 203/QĐ – ... ngày 24 tháng 09 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix)

Tên nghề: Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc tố nám

Trình độ đào tạo: Đào tạo thường xuyên

Đối tượng tuyển sinh: Người đang làm nghề chăm sóc sắc đẹp đủ 15 tuổi trở lên, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học.

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Chứng nhận hoàn thành khóa học Ứng dụng thiết bị công nghệ cao trong chăm sóc sắc tố nám

Hình thức học: Trực tiếp, trực tuyến

1. Mục tiêu đào tạo:

a. Kiến thức:

Khóa học cung cấp đầy đủ kiến thức và kỹ năng thực hành về Ứng dụng máy Công nghệ cao trong chăm sóc sắc tố nám:

- Tổng quan về máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc tố nám
- Ứng dụng thiết bị chăm sóc da, máy làm sạch da mặt, máy phân tích da
- Ứng dụng thiết bị trẻ hoá da
- Những tai biến, biến chứng có thể xảy ra khi sử dụng máy công nghệ cao, cách phòng tránh và xử trí
- Ôn tập lý thuyết, thực hành tại cơ sở

b. Kỹ năng:

- Thực hiện được quy trình an toàn khi sử dụng thiết bị công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp
- Thực hiện được cách bảo quản thiết bị máy công nghệ cao
- Thực hiện quy trình làm sạch da với thiết bị công nghệ cao
- Thực hiện quy trình tăng cường hấp thu dưỡng chất trong da với thiết bị công nghệ cao
- Thực hiện quy trình thiết bị công nghệ cao trong trẻ hoá da
- Sử dụng đúng, an toàn các loại trang thiết bị công nghệ cao, mỹ phẩm của cơ sở làm đẹp.
- Có khả năng sử dụng được các dụng cụ, thiết bị liên quan đến chăm sóc da.
- Lựa chọn được các sản phẩm chăm sóc phù hợp với từng tình trạng của khách hàng, phục hồi da sau khi sử dụng thiết bị công nghệ cao
- Thực hiện công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng.
- Ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc thực tế.

- Học viên có kỹ năng tư vấn chăm sóc khách hàng sau khi làm dịch vụ công nghệ cao tại spa.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

a. Thời gian khoá học

- Thời gian đào tạo: Dưới 3 tháng
- Thời gian học tập: 5 tuần
- Thời gian học các môn học, mô đun đào tạo nghề: 106 giờ

b. Phân bổ thời lượng học:

- Tổng thời lượng chương trình: 106 giờ
- Lý thuyết: 25 giờ
- Thực hành: 60 giờ
- Kiểm tra: 8 giờ

3. Khung chương trình:

| Mã MH,MĐ | Tên môn học, mô đun | Thời gian đào tạo (giờ) | | | |
|------------------|--|-------------------------|-----------|-----------|----------|
| | | Tổng số | Trong đó | | |
| | | | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| MD01 | Tổng quan về thiết bị công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp | 5 | 5 | | |
| MĐ 02 | Ứng dụng thiết bị chăm sóc da, máy làm sạch da mặt, máy phân tích da | 37 | 10 | 26 | 1 |
| MĐ 03 | Ứng dụng thiết bị trẻ hoá da | 32 | 5 | 26 | 1 |
| MĐ 04 | Những tai biến, biến chứng có thể xảy ra khi sử dụng máy công nghệ cao, cách phòng tránh và xử trí | 27 | 5 | 21 | 1 |
| | Ôn tập và kiểm tra | 5 | 0 | 0 | 5 |
| Tổng cộng | | 106 | 25 | 73 | 8 |

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình đào tạo

4.1. Hướng dẫn mô đun đào tạo nghề

Chương trình đào tạo thường xuyên ngành CNC trong chăm sóc sắc đẹp gồm 04 mô đun (từ MĐ01 đến MĐ04), với thời lượng thực học là 106 giờ, trong đó gồm cả lý thuyết, thực hành và kiểm tra tích hợp. Các mô đun được thiết kế tuần tự theo chuỗi kỹ năng từ cơ bản đến nâng cao. Giáo viên tổ chức dạy học theo thứ tự các công việc đã sắp xếp trong mô đun, mỗi nội dung được tích hợp giữa lý thuyết nền tảng và thực hành chuyên môn nhằm đảm bảo hiệu quả đào tạo sát với thực tế nghề spa, thẩm mỹ. Học viên cần hoàn thành từng nội dung theo tiến độ để chuyển sang nội dung tiếp theo.

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT

MÔ ĐUN 01: Tổng quan về thiết bị công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp

- Mã mô đun: MĐ01
- Thời lượng: 5 giờ (Lý thuyết: 5 giờ)

I. Vị trí, tính chất:

- Vị trí: Mô đun mở đầu trong chương trình đào tạo, giữ vai trò nền tảng, trang bị kiến thức chuyên ngành, giúp người học hiểu rõ thiết bị công nghệ cao trong thẩm mỹ là gì? Các máy công nghệ cao có cấu tạo như thế nào, được ứng dụng gì trong chăm sóc sắc đẹp. Các tương tác sinh học của các thiết bị công nghệ cao với cơ thể. Phân loại thiết bị công nghệ cao, tính chất của từng loại thiết bị công nghệ cao
- Tính chất: Là mô đun bắt buộc, chuyên môn cơ sở, giúp hình thành tư duy trong việc sử dụng máy công nghệ cao cũng như cách lựa chọn công nghệ cao cho các vấn đề về da.

II. Mục tiêu:

- Kiến thức: Trình bày được thiết bị công nghệ cao là gì, máy công nghệ cao có tương tác sinh học nào, có những loại máy công nghệ cao nào được ứng dụng trong chăm sóc sắc đẹp
- Kỹ năng: Lựa chọn được loại máy công nghệ cao phù hợp với vấn đề về da. Nắm được cấu tạo máy công nghệ cao
- Năng lực: Vận dụng kiến thức lựa chọn công nghệ cao phù hợp với tình trạng của khách hàng
- Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

| TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian | | | |
|-------------|---|-----------|-----------|-----------|-----------|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra* |
| 1 | Bài 1: Tổng quan về thiết bị công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp | 5 | 5 | 0 | 0 |
| Cộng | | 5 | 5 | 0 | 0 |

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Thiết bị thẩm mỹ công nghệ cao là gì, các loại thiết bị phổ biến:

Trong những năm gần đây, thị trường thẩm mỹ và làm đẹp đang bùng nổ tại Việt Nam. Thị trường thiết bị thẩm mỹ công nghệ cao theo đó cũng đã trở nên rất nhộn nhịp, nhiều công ty liên tục tung ra các thiết bị mới, các công nghệ mới để tăng khả năng cạnh tranh cũng như nâng cao khả năng điều trị cho khách hàng và bệnh nhân.

Thiết bị thẩm mỹ công nghệ cao là gì ?

Thiết bị thẩm mỹ công nghệ cao là những thiết bị sử dụng các công nghệ tiên tiến, hiện đại để mang lại hiệu quả làm đẹp vượt trội hơn so với các thiết bị thẩm mỹ thông thường.

Các dòng *thiết bị thẩm mỹ* công nghệ cao được nghiên cứu, sản xuất và lắp ráp với mức độ chính xác đến từng chi tiết nhỏ nên tuổi thọ và chất lượng cực kỳ vượt trội. Những chiếc máy này còn sử dụng kỹ thuật và công nghệ tiên tiến nhất, tích hợp nhiều tính năng vượt trội và nhiều chế độ trị liệu được lập trình sẵn, mang lại sự tiện dụng và an toàn cho người dùng để có thể đáp ứng đòi hỏi, yêu cầu ngày càng gia tăng từ phía bệnh nhân, khách hàng. Do vậy các bệnh viện, trung tâm thẩm mỹ, spa phải thường xuyên cập nhật, đầu tư, trang bị máy thẩm mỹ công nghệ cao giúp tối đa hóa hiệu quả điều trị và tăng cường khả năng cạnh tranh.

Các loại thiết bị thẩm mỹ phổ biến hiện nay

Thiết bị thẩm mỹ là một phần không thể thiếu trong các cơ sở thẩm mỹ, spa. Việc lựa chọn và sử dụng thiết bị thẩm mỹ đúng cách sẽ giúp mang lại hiệu quả làm đẹp tối ưu cho khách hàng. Một số công nghệ thẩm mỹ công nghệ cao phổ biến hiện nay bao gồm:

1.1 Thiết bị phân tích da

Hiện tại kỹ thuật công nghệ soi da, phân tích giải quyết, theo dõi các vấn đề về da. Phân tích hơn 10 vấn đề về da, với tốc độ phân tích da chỉ từ 5 đến 20 phút sẽ có kết quả từng vùng da trên gương mặt, các vấn đề về da sẽ được thể hiện rõ.

Từ đó các bác sỹ, chuyên viên chăm sóc da sẽ phác thảo liệu trình chăm sóc, điều trị tốt nhất với vấn đề về da mà khách hàng đang gặp phải. Theo dõi được sự thay đổi trong quá trình điều trị da, đưa ra phương pháp hoặc trong quá trình điều trị gặp vấn đề sai liệu trình trên máy sẽ thể hiện rõ tình trạng da để đưa hướng giải quyết đổi liệu trình hay tiếp tục điều trị.

1.2 Thiết bị điện di chăm sóc da

Đỉnh cao của công nghệ tương lai chính là vận dụng công nghệ sóng âm loại bỏ những rào cản trên bề mặt da làm cản trở sự hấp thu tinh chất dưỡng da thẩm thấu, cải thiện tình trạng da. Như bình thường khi chúng ta sử dụng sản phẩm điều trị dưỡng da hấp thu từ 20 đến 40% tinh chất làm lãng phí tài nguyên tinh chất da.

Điện di tinh chất giúp da hấp thu lượng tối đa lên đến 90% tận dụng tối đa tinh chất, cải thiện tình trạng da nhanh chóng. Máy điện di có rất nhiều phân khúc giá và kết hợp một số công nghệ làm sạch da. Bởi vậy công nghệ điện di là một thiết bị công nghệ thẩm mỹ không thể thiếu tại các spa.

1.3 Thiết bị peel da

Làm sạch da bằng sản phẩm tẩy tế bào chết chỉ làm sạch được một số tế bào, bụi bẩn trên bề mặt da. Hiện nay với công nghệ peel da mới trên các dòng thiết bị công nghệ làm sạch sâu, thông thoáng lỗ chân lông, tẩy tế bào chết, hút các bụi bẩn, với đầu hút tuần hoàn dòng nước làm sạch một số vấn đề mụn trên bề mặt da.

Ngoài ra kết hợp sử dụng nước hoa hồng làm sạch sâu bề mặt da, cũng như tinh chất dưỡng sau đó sẽ được hấp thu một cách tối đa nhất.

Bạn có thể tham khảo các dòng máy peel da chuyên dụng hoặc có thể sử dụng máy chăm sóc da kết hợp 5in1 hay 9in1 giúp tiết kiệm chi phí. Nhưng mỗi dòng sẽ mang hiệu năng chính và chức năng phụ nên bạn nên tìm hiểu kỹ. Nhận ngay tư vấn tại các tư vấn viên để sử dụng đúng dòng máy spa đang cần.

1.4 Thiết bị công nghệ laser, laser CO2

Hiệu năng của máy laser:

- Xóa xăm không đau không để lại sẹo
- Điều trị tất cả các loại nám, tàn nhang
- Xóa Và điều trị các vấn đề nốt chàm bẩm sinh
- Trẻ hóa da, làm sáng da, điều trị mụn.

Năng lượng của laser CO2 là đồng đều và ổn định. Năng lượng tập trung của nó chỉ nhắm vào mô đích mà không có bất kỳ tổn thương nào với vùng da xung quanh. Đó là hiệu ứng nhiệt và điện từ của tia laser mà mọi người sử dụng để tiến hành cắt mà không chảy máu hoặc ít máu, cắt da, khí hóa và vi phẫu chính xác để tránh bị cháy da.

Trong quá trình điều trị, các phản ứng sinh hóa của quá trình tái tạo collagen quang nhiệt và phục hồi da, sau khi tẩy sẹo nhỏ; làn da tươi trẻ và mịn màng có thể được tái tạo. Các thiết bị đầu ra laser vô hình. Để hoạt động dễ dàng hơn, laser bán dẫn màu đỏ đã được thêm vào để chỉ đường.

1.5 Máy tiêm dưỡng chất

Máy tiêm dưỡng chất giúp đạt được sự chuẩn xác trong quá điều trị xâm lấn. Với thiết bị công nghệ hiện đại sẽ đạt được hiệu quả cao hơn so với thực hiện liệu trình bằng cách truyền thống. Giảm thiểu tình trạng về da khi tiêm dư nồng độ tinh chất.

1.6 Máy giảm béo

So với việc sử dụng phương pháp giảm béo massage bằng tay hiệu năng kết quả chậm và mất nhiều sức lực của các chuyên viên chăm sóc. Vì vậy hiện nay sản phẩm máy giảm béo được sử dụng hầu hết tại các spa giảm béo.

Thiết bị giảm béo cũng vô cùng đa dạng mang lại hiệu quả cao, hiện nay có nhiều dòng đánh làm mềm mô mỡ hay dòng hút mỡ đào thải mỡ qua đường bài tiết....

1.7 Phi thuyền tắm trắng

Sử dụng thiết bị công nghệ trong tắm trắng mang hiệu năng, kết quả mà không mất quá nhiều thời gian, với liệu trình sử dụng mang lại được đảm bảo bật từ 3 đến 5 tone da. Kèm theo ứng dụng lợi ích sử dụng về sức khỏe, tuần hoàn máu, đem lại giấc ngủ tốt hơn...

1.8 Máy triệt lông

Thiết bị công nghệ được công nhận là thông dụng nhất hiện nay mà các spa sẵn lòng thiết bị hiện đại, công nghệ cao không những tiện dụng tích hợp chức năng triệt lông mà còn tay cầm tích hợp chăm sóc da, điều trị mụn.

Với tính năng dễ sử dụng thu nhập lớn từ nguồn khách sử dụng phương pháp triệt lông, làm đều màu, sáng da vùng nách bẹn. Cũng là nguồn thu hút khách sử dụng sản phẩm đến với liệu trình spa.

1.9 Máy nâng cơ HIFU

Nâng cơ hifu được xem thiết bị công nghệ thời đại, theo xu hướng chăm sóc, trẻ hóa da, trẻ hóa nâng cơ giúp vùng da trở nên săn chắc trước những dấu hiệu lão hóa da. Nhờ đó việc giữ vững nhan sắc, níu giữ thanh xuân là xu hướng.

Trước những nhu cầu thị trường thiết bị hifu cũng trở nên thông dụng và là tiêu chí mà các spa nên có.

1.10 Đèn ánh sáng sinh học

Dưới tác động môi trường, nội tiết tố, sinh hoạt mà mụn trở nên nổi lo của nhiều người, đặc biệt các bạn trẻ vị thành niên khi hoocmon tăng trưởng nhanh chóng thúc đẩy quá trình

trao đổi chất chuyển sang trạng thái người trưởng thành. Với liệu trình kết hợp ánh sáng sinh học làm dịu da, diệt khuẩn tạo môi trường tái tạo da.

Đèn ánh sáng sinh học được xem thiết bị không thể thiếu trong quá trình, liệu trình điều trị da mụn.

MÔ ĐUN 02: Ứng dụng thiết bị chăm sóc da, làm sạch da mặt, phân tích da

- Mã mô đun: MĐ02
- Thời lượng: 37 giờ (Lý thuyết: 10 giờ, Thực hành: 26 giờ, kt: 1 giờ)

I. Vị trí, tính chất:

- Vị trí: Mô đun giúp học viên hiểu về máy phân tích da, biết cách phân tích tình trạng da của khách hàng, đưa ra liệu trình chăm sóc phù hợp. Biết sử dụng máy chăm sóc da, ứng dụng máy chăm sóc da để đưa ra các liệu trình chăm sóc
- Tính chất: Là mô đun bắt buộc, chuyên môn cơ sở, giúp hình thành tư duy trong việc sử dụng máy công nghệ cao

II. Mục tiêu:

- Kiến thức: Trình bày được nguyên lý hoạt động của máy phân tích da và máy chăm sóc da chuyên nghiệp
- Kỹ năng: Lựa chọn được loại máy công nghệ cao phù hợp với vấn đề về da. Nắm được cấu tạo máy công nghệ cao
- Năng lực: Vận dụng kiến thức lựa chọn

Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

| TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian | | | |
|------|--|-----------|-----------|-----------|------------|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra * |
| 1 | Ứng dụng thiết bị chăm sóc da, máy làm sạch da mặt, máy phân tích da | 37 | 10 | 25 | 2 |
| Cộng | | 37 | 10 | 26 | 1 |

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

** Máy phân tích da:

2.1 Máy phân tích da cầm tay

Phân tích được các đặc điểm của da

- Lớp sừng, lớp thượng bì, độ ẩm của da
- Đánh giá các vấn đề sắc tố của da
- Da dầu, da khô, da nhạy cảm

- Tình trạng giãn mao mạch trên da
- Đánh giá mức độ bít tắc lỗ chân lông
- Vi khuẩn trên da da

2.2. Máy phân tích da AI

Phân tích chuyên sâu:

Máy sử dụng công nghệ AI để quét, phân tích và đánh giá các vấn đề về da như sắc tố, nếp nhăn, lỗ chân lông, độ ẩm, độ đàn hồi, tình trạng mụn, v.v.

Hình ảnh trực quan:

Máy cung cấp hình ảnh chi tiết và các biểu đồ, chỉ số định lượng về tình trạng da, giúp người dùng dễ dàng nhận biết và hiểu rõ hơn về các vấn đề của mình.

Cá nhân hóa:

Dựa trên kết quả phân tích, máy có thể đề xuất các sản phẩm chăm sóc da và liệu trình điều trị phù hợp với từng loại da và vấn đề cụ thể.

Theo dõi tiến trình:

Máy giúp theo dõi sự thay đổi của da theo thời gian, đánh giá hiệu quả của các phương pháp điều trị và chăm sóc da.

Hỗ trợ chẩn đoán và điều trị:

Máy phân tích da AI có thể hỗ trợ các bác sĩ da liễu trong việc chẩn đoán và đưa ra các phác đồ điều trị phù hợp, đặc biệt trong các trường hợp bệnh lý về da.

Cải thiện trải nghiệm khách hàng:

Việc sử dụng máy phân tích da AI giúp tăng tính chuyên nghiệp và hiện đại cho các spa, thẩm mỹ viện, mang lại trải nghiệm tốt hơn cho khách hàng.

**** Máy chăm sóc da:**

- Công nghệ làm sạch: Công nghệ peel, Aqua Peel, Oxy Jet, máy tạo bọt, máy rửa mặt
- Công nghệ điện di: điện di nóng lạnh, điện di ion, điện di sóng siêu âm
- Vi kim, phi kim
- Trẻ hoá: RF, siêu âm

MÔ ĐUN 03: Ứng dụng thiết bị trẻ hoá da

- Mã mô đun: MĐ03
- Thời lượng: 32 giờ (Lý thuyết: 5 giờ, Thực hành: 26, Kiểm tra: 1 giờ)

I. Vị trí, tính chất:

- Vị trí: Mô đun giúp học viên hiểu về máy trẻ hoá da, biết cách phân tích tình trạng da của khách hàng, đưa ra liệu trình trẻ hoá phù hợp. Biết sử dụng, ứng dụng máy trẻ hoá da để đưa ra các liệu trình chăm sóc
- Tính chất: Là mô đun bắt buộc, chuyên môn cơ sở, giúp hình thành tư duy trong việc sử dụng máy công nghệ cao

II. Mục tiêu:

- Kiến thức: Trình bày được nguyên lí hoạt động của máy trẻ hoá da chuyên nghiệp
- Kỹ năng: Lựa chọn được loại máy công nghệ cao phù hợp với vấn đề về da. Nắm được cấu tạo máy công nghệ cao
- Năng lực: Vận dụng kiến thức lựa chọn

Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

| TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian | | | |
|-------------|------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra* |
| 1 | Ứng dụng thiết bị trẻ hoá da | 32 | 5 | 26 | 1 |
| Cộng | | 32 | 5 | 26 | 1 |

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Các công nghệ trẻ hoá da hiện nay:

Trẻ hóa da bằng laser:

Sử dụng các loại laser như laser CO2 fractional, laser Nd:YAG, laser Erbium,... để tác động vào da, kích thích sản sinh collagen và elastin, giúp làm mờ nếp nhăn, cải thiện sắc tố da và làm đều màu da.

Trẻ hóa da bằng HIFU (High-Intensity Focused Ultrasound):

Sử dụng sóng siêu âm hội tụ cường độ cao để tác động vào các lớp da sâu, kích thích sản sinh collagen và elastin, giúp nâng cơ, săn chắc da và làm mờ nếp nhăn.

Trẻ hóa da bằng Thermage:

Sử dụng công nghệ sóng tần số vô tuyến (RF) đơn cực để làm nóng sâu các lớp da, kích thích sản sinh collagen và elastin, giúp da săn chắc, căng mịn và cải thiện nếp nhăn.

Trẻ hóa da bằng Ultherapy:

Sử dụng sóng siêu âm hội tụ vi điểm (MFU) để tác động vào lớp cân cơ (SMAS), giúp nâng cơ, làm săn chắc da và cải thiện nếp nhăn.

Trẻ hóa da bằng IPL (Intense Pulsed Light):

Sử dụng ánh sáng xung cường độ cao để điều trị các vấn đề về sắc tố da, làm sáng da và cải thiện các nếp nhăn nhỏ.

RF Đơn cực

Sóng RF tác động sâu vào lớp hạ bì, kích thích sản sinh collagen và elastin, giúp săn chắc, giảm nếp nhăn, nâng cơ

RF Đơn cực

Sóng RF tác động sâu vào lớp trung bì, kích thích sản sinh collagen và elastin, giúp săn chắc, giảm nếp nhăn, nâng cơ

RF đa cực (Multipolar RF):

Kết hợp ưu điểm của RF đơn cực và lưỡng cực, tác động sâu và rộng, giúp trẻ hóa da toàn diện, giảm mỡ thừa và cải thiện tình trạng da

RF vi điểm

Kết hợp vi kim và sóng RF giúp tái tạo bề mặt, se khít lỗ chân lông và giảm thâm sọc, thâm nám

Trẻ hóa da bằng công nghệ Microdermabrasion và Dermabrasion:

Sử dụng các phương pháp mài mòn da để loại bỏ tế bào chết, giúp da mịn màng hơn, sáng hơn và cải thiện kết cấu da.

- Tùy thuộc vào tình trạng da và mong muốn của mỗi người, bác sĩ sẽ tư vấn phương pháp trẻ hóa da phù hợp.
- Nên lựa chọn các cơ sở y tế uy tín, có đội ngũ bác sĩ chuyên khoa da liễu để được tư vấn và thực hiện các phương pháp trẻ hóa da an toàn và hiệu quả.
- **MÔ ĐUN 04: Những tai biến, biến chứng khi sử dụng máy công nghệ cao, cách phòng và xử trí**
- Mã modul: MD4
- Thời lượng: 27 giờ (Lý thuyết: 5 giờ, Thực hành: 20 giờ, Kiểm tra : 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất:

- Vị trí: Mô đun giúp học viên hiểu về máy, phòng ngừa những tai biến, biến chứng không mong muốn xảy ra khi sử dụng máy công nghệ cao
- Tính chất: Là mô đun bắt buộc, chuyên môn cơ sở, giúp hình thành tư duy trong việc sử dụng máy công nghệ cao

II. Mục tiêu:

- Kiến thức: Trình bày được những tai biến, biến chứng hay gặp phải khi sử dụng máy công nghệ cao. Cách phòng tránh và cách xử trí các tình huống đó.
- Kỹ năng: Lựa chọn được loại máy công nghệ cao phù hợp với vấn đề của khách hàng. Nắm được cấu tạo máy công nghệ cao
- Năng lực: Vận dụng kiến thức lựa chọn phương pháp loại máy công nghệ cao vào các liệu trình chăm sóc cho khách hàng.

Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

| TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian | | | |
|-------------|--|-----------|-----------|-----------|-----------|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra* |
| 1 | Những tai biến, biến chứng khi sử dụng máy công nghệ cao, cách phòng và xử trí | 27 | 5 | 20 | 2 |
| Cộng | | 27 | 5 | 20 | 2 |

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

BIẾN CHỨNG KHI DÙNG MÁY CÔNG NGHỆ CAO

1. Kích ứng da (đỏ, rát, sưng nhẹ)

- Nguyên nhân: Nhiệt tác động đến da quá mức hoặc da quá nhạy cảm.
- Thường gặp: Trong vài giờ đến 1-2 ngày sau điều trị.

2. Phồng, rộp da (bong nhiệt)

- Nguyên nhân: Máy có năng lượng quá cao, thao tác sai kỹ thuật, không test da trước.
- Dấu hiệu: Rát nhiều, phồng rộp, có thể bong da.

3. Thay đổi sắc tố da

- Tăng sắc tố (thâm sạm) hoặc giảm sắc tố (trắng loang)

- Nguyên nhân: Tác động nhiệt sâu vào melanin, thường gặp ở người da tối màu hoặc da nhạy cảm.

4. Nhiễm trùng da

- Nguyên nhân: Tồn thương da tạo điều kiện cho vi khuẩn xâm nhập (thường nếu da bị trầy xước, phỏng mà không được chăm sóc sạch sẽ).

5. Lông mọc ngược, viêm nang lông

- Nguyên nhân: Không tẩy tế bào chết hoặc chăm sóc da đúng cách sau sử dụng máy

CÁCH PHÒNG TRÁNH BIẾN CHỨNG

1. Chọn máy phù hợp tình trạng và chất lượng

- Nên chọn thiết bị có chứng nhận y tế, thương hiệu rõ ràng.
- Với máy cá nhân, dùng đúng hướng dẫn; với dịch vụ spa, chọn nơi uy tín.

2. Test da trước khi điều trị

- Thử ánh sáng ở vùng da nhỏ để kiểm tra phản ứng trong 24 giờ.

3. Làm sạch da trước khi sử dụng máy

- Không để da có mỹ phẩm, dầu, mồ hôi hoặc lông dài.

4. Tránh nắng trước và sau sử dụng máy công nghệ cao

- Tia UV có thể làm tăng nguy cơ thâm, sạm hoặc bong.

5. Dưỡng ẩm và làm dịu da sau khi dùng máy công nghệ cao

- Dùng gel nha đam; kem dưỡng ẩm không chứa hương liệu.
- Tránh tắm nước nóng, xông hơi ít nhất 24-48 giờ sau triệt.

6. Không cào gãi hoặc lột da nếu bị bong tróc

XỬ TRÍ KHI GẶP BIẾN CHỨNG

| Biến chứng | Cách xử trí |
|---------------|--|
| Đỏ, rát nhẹ | Chườm mát bằng khăn sạch, bôi gel nha đam hoặc kem chứa panthenol (Bepanthen). |
| Phồng, rộp da | Ngừng triệt ngay. Không chọc vỡ bóng nước. Rửa bằng nước muối sinh lý, bôi thuốc mỡ kháng sinh nếu cần. Gặp bác sĩ da liễu nếu nặng. |

| | |
|--------------------------------|---|
| Thâm, tăng sắc tố | Bôi kem làm sáng da (vitamin C, niacinamide...), tránh nắng nghiêm ngặt. Có thể dùng AHA/BHA nhẹ sau khi da lành. |
| Lông mọc ngược, viêm nang lông | Tẩy tế bào chết nhẹ, bôi kem chứa BHA hoặc kháng viêm như clindamycin nếu cần. |
| Nhiễm trùng da | Rửa sạch vùng tổn thương, dùng thuốc kháng sinh tại chỗ hoặc theo đơn bác sĩ. |

BỘ CÂU HỎI

Câu 1: Công nghệ phổ biến nhất được sử dụng trong máy triệt lông hiện nay là gì?

- A. Tia X
- B. IPL (Intense Pulsed Light)
- C. Sóng siêu âm
- D. Sóng RF

Đáp án: B

Câu 2: Khi sử dụng máy triệt lông, tại sao cần test da trước?

- A. Để kiểm tra độ trắng của da
- B. Để xác định vùng có thể triệt được
- C. Để xem da có phản ứng bất thường với ánh sáng hay không
- D. Để tăng hiệu quả triệt lông ngay lần đầu

Đáp án: C

Câu 3: Điều gì không nên làm trước khi triệt lông?

- A. Cạo lông sạch sẽ
- B. Tránh nắng 48h
- C. Dưỡng ẩm cho da
- D. Dùng kem tẩy lông

Đáp án: D

Câu 4: Tác dụng phụ thường gặp nhất sau khi triệt lông là gì?

- A. Rối loạn kinh nguyệt
- B. Đỏ, rát hoặc sưng nhẹ
- C. Rụng tóc vùng đầu
- D. Gãy xương nhỏ

Đáp án: B

Câu 5: Khi bị phỏng nhẹ sau khi triệt lông, bạn nên:

- A. Chườm đá lạnh trực tiếp lên da
- B. Dùng cồn lau vùng bị phỏng
- C. Thoa gel nha đam và ngừng sử dụng máy
- D. Tiếp tục triệt để rụng lông hoàn toàn

Đáp án: C

Câu 6: Tần suất sử dụng máy triệt lông tại nhà nên là bao lâu/lần trong giai đoạn đầu?

- A. Mỗi ngày
- B. 2–3 lần/tuần
- C. Mỗi 2 tuần
- D. 1 lần mỗi tháng

Đáp án: C

Câu 7: Lý do không nên triệt lông khi da đang bị viêm hoặc tổn thương là:

- A. Máy không hiệu quả
- B. Tăng nguy cơ bỏng và nhiễm trùng
- C. Máy dễ bị hỏng
- D. Lông mọc nhanh hơn

Đáp án: B

Câu 8: Vùng da nào không nên triệt lông bằng máy IPL nếu không có hướng dẫn y tế chuyên biệt?

- A. Chân
- B. Tay
- C. Nách
- D. Vùng quanh mắt

Đáp án: D

Câu 9: Sau khi triệt lông, bạn nên tránh điều gì trong 24–48 giờ?

- A. Ngủ đủ giấc
- B. Tắm nước ấm
- C. Tắm nắng hoặc xông hơi
- D. Uống nước nhiều

Đáp án: C

Câu 10: Vì sao không nên dùng máy triệt lông trên da vừa đi nắng hoặc bị cháy nắng?

- A. Vì da bị mất nước
- B. Vì máy sẽ không hoạt động
- C. Vì dễ gây thâm, bỏng và tổn thương da
- D. Vì lông sẽ mọc lại nhanh hơn

Đáp án: C

Câu 11: Máy chăm sóc da đa năng thường không bao gồm chức năng nào sau đây?

- A. Điện di dưỡng chất**
- B. Hút mụn cám**
- C. Cạo gió giảm đau**
- D. Sóng RF nâng cơ**

Đáp án: C

Câu 12: Sóng siêu âm trong máy chăm sóc da đa năng có tác dụng gì?

- A. Làm giãn mao mạch**
- B. Đưa dưỡng chất thẩm thấu sâu hơn**
- C. Tẩy tế bào chết**
- D. Làm giãn nở lỗ chân lông**

Đáp án: B

Câu 13: Khi sử dụng chức năng hút mụn (vacuum), cần lưu ý điều gì?

- A. Dùng lực hút mạnh tối đa**
- B. Di chuyển chậm trên vùng da mỏng**
- C. Không cần vệ sinh đầu hút**
- D. Không cần làm sạch da trước khi hút**

Đáp án: B

Câu 14: Tác dụng chính của ánh sáng sinh học màu đỏ trong máy chăm sóc da là gì?

- A. Diệt khuẩn**
- B. Làm sáng da**
- C. Kích thích sản sinh collagen**
- D. Làm mờ thâm**

Đáp án: C

Câu 15: Bao lâu nên sử dụng sóng RF (radio frequency) để nâng cơ, săn chắc da?

- A. Mỗi ngày 1 lần**
- B. 2-3 lần/tuần**
- C. Mỗi 2 tuần**
- D. 1 lần/tháng**

Đáp án: B

Câu 16: Trước khi dùng máy chăm sóc da đa năng, việc quan trọng nhất cần làm là gì?

- A. Tẩy trang và rửa mặt sạch**

- B. Thoa kem dưỡng trước
- C. Uống vitamin C
- D. Massage da mặt 15 phút

Đáp án: A

Câu 17: Khi dùng máy điện di dưỡng chất, bước nào sau đây nên thực hiện đầu tiên?

- A. Bôi serum hoặc tinh chất phù hợp
- B. Bật ánh sáng sinh học
- C. Dùng đầu hút mụn
- D. Đắp mặt nạ giấy

Đáp án: A

Câu 18: Trong quá trình chăm sóc da với máy đa năng, dấu hiệu nào sau đây cho thấy cần dừng ngay?

- A. Cảm giác ấm nhẹ
- B. Hơi châm chích
- C. Rát bỏng, đỏ da kéo dài
- D. Da hơi ửng hồng

Đáp án: C

Câu 19: Ánh sáng xanh trong máy chăm sóc da thường có tác dụng gì?

- A. Làm trắng da
- B. Diệt khuẩn, hỗ trợ trị mụn viêm
- C. Dưỡng ẩm sâu
- D. Làm mờ nếp nhăn

Đáp án: B

Câu 20: Sau khi sử dụng máy chăm sóc da, việc nào là cần thiết nhất?

- A. Không cần rửa lại mặt
- B. Thoa kem chống nắng nếu ra ngoài
- C. Cạo lông mặt để da sạch
- D. Dùng tẩy tế bào chết ngay lập tức

Đáp án: B

Câu 21: Sóng siêu âm hội tụ (Cavitation) trong máy giảm béo có tác dụng gì?

- A. Kích thích sản sinh collagen
- B. Phá hủy tế bào mỡ bằng sóng âm

- C. Làm mát da
- D. Tẩy tế bào chết

Đáp án: B

Câu 22: Tác dụng chính của sóng RF (Radio Frequency) trong giảm béo là:

- A. Làm da trắng hơn
- B. Đốt cháy mỡ bằng nhiệt sâu và săn chắc da
- C. Cắt mỡ trực tiếp
- D. Làm giãn nở lỗ chân lông

Đáp án: B

Câu 23: Khi sử dụng máy giảm béo, cần thoa gì lên da trước khi thực hiện?

- A. Kem chống nắng
- B. Gel dẫn chuyên dụng hoặc serum giảm béo
- C. Toner làm sạch
- D. Dầu gội

Đáp án: B

Câu 24: Tần suất sử dụng máy giảm béo bằng sóng siêu âm hợp lý là:

- A. Mỗi ngày một lần
- B. 2-3 lần/tuần
- C. 1 lần/tháng
- D. Không giới hạn

Đáp án: B

Câu 25: Chống chỉ định của máy giảm béo là:

- A. Người có làn da khô
- B. Người đang ăn kiêng
- C. Phụ nữ mang thai hoặc đang cho con bú
- D. Người bị mụn

Đáp án: C

Câu 26: Sau khi dùng máy giảm béo, nên làm gì để tăng hiệu quả?

- A. Nghỉ ngơi ngay
- B. Uống nhiều nước và vận động nhẹ
- C. Ăn đồ ngọt để phục hồi năng lượng
- D. Đắp mặt nạ

Đáp án: B

Câu 27: Cảm giác bình thường khi sử dụng máy giảm béo là:

- A. Đau nhói liên tục**
- B. Rát bỏng da**
- C. Ấm nóng nhẹ, rung nhẹ hoặc tiếng ù trong tai**
- D. Không cảm giác gì**

Đáp án: C

Câu 28: Máy giảm béo có thể sử dụng ở vùng nào dưới đây?

- A. Bụng, đùi, cánh tay, lưng**
- B. Vùng quanh mắt**
- C. Gan, tim**
- D. Đầu**

Đáp án: A

Câu 29: Nguyên tắc hoạt động của công nghệ hút chân không (vacuum RF) trong giảm béo là gì?

- A. Làm mát vùng da**
- B. Dẫn dưỡng chất vào sâu dưới da**
- C. Tạo lực hút giúp lưu thông máu và phá vỡ cơ học**
- D. Gây tê vùng mỡ**

Đáp án: C

Câu 30: Vì sao không nên ăn trước hoặc sau khi dùng máy giảm béo trong vòng 1–2 giờ?

- A. Gây khó tiêu**
- B. Làm mất tác dụng đốt mỡ**
- C. Gây đau bụng**
- D. Làm giảm hiệu quả hấp thụ sóng**

Đáp án: B

Câu 31: Sóng RF (Radio Frequency) trong trẻ hóa da có tác dụng chính là gì?

- A. Làm trắng da ngay lập tức**
- B. Tăng sinh collagen và săn chắc da**
- C. Gây bong tróc lớp sừng**
- D. Loại bỏ mụn viêm**

Đáp án: B

Câu 32: Công nghệ HIFU (High Intensity Focused Ultrasound) hoạt động dựa trên nguyên lý nào?

- A. Ánh sáng sinh học
- B. Nhiệt độ lạnh
- C. Sóng siêu âm hội tụ tác động vào lớp SMAS
- D. Lột da bằng hóa chất

Đáp án: C

Câu 33: Ưu điểm lớn nhất của trẻ hóa da bằng công nghệ cao là gì?

- A. Rẻ tiền
- B. Không xâm lấn, không cần nghỉ dưỡng
- C. Có thể tự thực hiện không cần chuyên môn
- D. Có tác dụng ngay sau 1 giờ

Đáp án: B

Câu 34: Trước khi thực hiện trẻ hóa da bằng máy công nghệ cao, cần làm gì trước tiên?

- A. Uống vitamin C
- B. Rửa sạch da và tẩy trang
- C. Thoa kem dưỡng
- D. Không cần làm gì

Đáp án: B

Câu 35: Ánh sáng sinh học màu đỏ trong trẻ hóa da có tác dụng gì?

- A. Làm sáng da tức thì
- B. Tăng tuần hoàn máu, kích thích sản sinh collagen
- C. Diệt khuẩn gây mụn
- D. Làm se lỗ chân lông

Đáp án: B

Câu 36: Thời gian giãn cách hợp lý giữa các lần trị liệu HIFU là bao lâu?

- A. Mỗi ngày
- B. Mỗi tuần
- C. Mỗi 3–6 tháng
- D. Mỗi tháng

Đáp án: C

Câu 37: Khi khách hàng cảm thấy rất nóng bất thường trong khi thực hiện RF, kỹ thuật viên cần:

- A. Tiếp tục vì đó là hiệu ứng nhiệt
- B. Tăng cường độ để hiệu quả nhanh hơn
- C. Ngừng ngay và kiểm tra thiết bị, làm dịu da
- D. Bôi đá lạnh trực tiếp lên da

Đáp án: C

Câu 38: Tác dụng của công nghệ Fractional Laser trong trẻ hóa da là:

- A. Tạo lông mặt
- B. Loại bỏ nếp nhăn, cải thiện bề mặt da
- C. Làm tan mỡ dưới da
- D. Dẫn tinh chất vào sâu trong biểu bì

Đáp án: B

Câu 39: Sau khi thực hiện trẻ hóa bằng công nghệ cao, khách hàng nên tránh gì trong 48 giờ đầu?

- A. Ăn rau xanh
- B. Thoa serum dưỡng ẩm
- C. Trang điểm và tiếp xúc trực tiếp với nắng
- D. Ngủ sớm

Đáp án: C

Câu 40: Ai là đối tượng không nên thực hiện trẻ hóa da bằng sóng RF hoặc HIFU?

- A. Người có nếp nhăn
- B. Người có máy tạo nhịp tim hoặc đang mang thai
- C. Người trên 25 tuổi
- D. Người có da dầu

Đáp án B

Câu 41: Công nghệ ánh sáng sinh học thường dùng trong tắm trắng da hoạt động chủ yếu dựa trên nguyên lý nào?

- A. Phá hủy tế bào sắc tố bằng nhiệt cao
- B. Kích thích tái tạo da và làm sáng bằng quang năng
- C. Loại bỏ lông để da trắng hơn
- D. Bong tróc lớp thượng bì da

Đáp án: B

Câu 42: Trước khi sử dụng máy tắm trắng, cần thực hiện bước nào sau đây?

- A. Thoa kem chống nắng
- B. Tẩy tế bào chết toàn thân
- C. Gội đầu
- D. Uống nhiều nước

Đáp án: B

Câu 43: Ưu điểm của công nghệ tắm trắng bằng ánh sáng sinh học so với phương pháp bôi kem truyền thống là gì?

- A. Da sáng ngay lập tức và giữ vĩnh viễn
- B. Hiệu quả nhanh hơn, an toàn và không bong tróc da
- C. Không cần phải làm sạch da
- D. Không cần tránh nắng

Đáp án: B

Câu 44: Sau liệu trình tắm trắng bằng máy công nghệ cao, khách hàng nên:

- A. Tắm lại bằng nước nóng ngay
- B. Ra nắng trực tiếp để da hấp thụ ánh sáng
- C. Dưỡng ẩm và chống nắng kỹ lưỡng
- D. Dùng đá lạnh chà sát lên da

Đáp án: C

Câu 45: Máy phân tích da thường sử dụng công nghệ nào để kiểm tra tình trạng da?

- A. Ánh sáng UV và ánh sáng phân cực
- B. Sóng RF
- C. Ánh sáng hồng ngoại
- D. Ánh sáng laser

Đáp án: A

Câu 46: Máy phân tích da không đánh giá được yếu tố nào sau đây?

- A. Độ ẩm da
- B. Lượng collagen trong máu
- C. Tình trạng dầu nhờn
- D. Mức độ sắc tố melanin

Đáp án: B

Câu 47: Trước khi tiến hành phân tích da, khách hàng cần:

- A. Rửa mặt sạch và không trang điểm

- B. Thoa serum dưỡng da
- C. Tẩy tế bào chết
- D. Đắp mặt nạ

Đáp án: A

Câu 48: Một trong các mục đích chính khi sử dụng máy phân tích da là:

- A. Làm sạch sâu lỗ chân lông
- B. Xác định tình trạng da để tư vấn liệu trình phù hợp
- C. Kích thích sản sinh collagen
- D. Làm mờ nếp nhăn

Đáp án: B

Câu 49: Trong kết quả phân tích da, chỉ số T-zone thường dùng để đánh giá:

- A. Lượng sắc tố
- B. Mức độ nhạy cảm
- C. Độ đàn hồi
- D. Lượng dầu trên trán, mũi, cằm

Đáp án: D

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập hội đồng thẩm định chương trình đào tạo thường xuyên nghề Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc tố nám

- Căn cứ luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014
- Căn cứ văn bản hợp nhất 5828/VBHN-BLĐTĐBXH năm 2019, hợp nhất Thông tư 43/2015/TT-BLĐTĐBXH (được sửa đổi, bổ sung năm 2018) của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;
- Căn cứ vào kế hoạch đào tạo năm học 2025 – 2026 và định hướng phát triển các ngành nghề đào tạo tại Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix
- Xét nhu cầu thực tế về công tác đào tạo nghề hiện tại của xã hội và của trường,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo nghề Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc tố nám. Thành viên Hội đồng thẩm định chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm.

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ:

- Thẩm định tính hợp lý, khoa học, thực hiện và tính pháp lý của chương trình/ giáo trình đào tạo nghề Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc tố nám nghề.
- Đưa ra ý kiến đánh giá, chỉnh sửa và thông qua chương trình đào tạo nghề Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc tố nám.
- Lập biên bản thẩm định, báo cáo kết quả về BGH trường theo qui định.

Điều 3. Hội đồng tự giải thể sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Các Ông/ Bà có tên tại Điều 1 và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG TRUNG CẤP QUỐC TẾ PHOENIX
TS. Trương Tuấn Dũng



PHỤ LỤC 01

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH NGHỀ
ỨNG DỤNG MÁY CÔNG NGHỆ CAO TRONG CHĂM SÓC SẮC TÓ NÁM**
(Kèm theo Quyết định số: 195/QĐ – PIC ngày 13 tháng 09 năm 2025)

| STT | Họ và tên | Chức danh |
|-----|--------------------|--|
| 1 | Trương Tuấn Dũng | Hiệu trưởng- Chủ tịch Hội đồng |
| 2 | Nguyễn Thị Thu | Phó Hiệu trưởng- Phó Chủ tịch Hội đồng |
| 3 | Đào Văn Tiến | Cố vấn chuyên môn- Thành viên |
| 4 | Nguyễn Thùy Linh | Bác sỹ Y học cổ truyền- Thành viên |
| 5 | Trần Quý Hồng | Ths. BS Y học cổ truyền - Thành viên |
| 6 | Nguyễn Phương Thảo | Chuyên viên MCNC - Thành viên |
| 7 | Trà Đức Hiếu | Trưởng phòng Đào tạo - Thư ký |



